

Số: 578 /TTr-VIMICO

Hà Nội, ngày 15 tháng 03 năm 2022

TỜ TRÌNH

V/v thông qua chủ trương tiếp tục niêm yết cổ phiếu của Tổng công ty tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội trong năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên Tổng công ty

Căn cứ công văn số 8010/UBCK-QLPH ngày 28/12/2015 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc chấp nhận hồ sơ đăng ký Công ty đại chúng theo quy định của Luật Chứng khoán;

Căn cứ công văn số 16/2016/GCNCP-VSD ngày 09/3/2016 của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán về việc cấp Giấy chứng nhận đăng ký Chứng khoán;

Ngày 28/7/2016 tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, cổ phiếu của Tổng công ty Khoáng sản TKV – CTCP “mã chứng khoán KSV” đã chính thức giao dịch trên sàn Upcom.

Tại thời điểm này, Tổng công ty Khoáng sản TKV - CTCP có đủ điều kiện niêm yết chứng khoán tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội được quy định tại điều 109 nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020. Cụ thể:

1. Vốn điều lệ: 2.000 tỷ đồng (Điều kiện VDL 30 tỷ đồng trở lên)
2. Tổng công ty đã giao dịch trên hệ thống giao dịch Upcom 06 năm (Điều kiện đã giao dịch trên hệ thống giao dịch Upcom tối thiểu 02 năm)
3. Lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (ROE) năm 2021 theo báo cáo tài chính lớn hơn 5% và kết quả hoạt động SXKD năm 2020, 2021 có lãi (Điều kiện Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (ROE) năm liền trước năm đăng ký niêm yết tối thiểu là 5% và hoạt động kinh doanh của 02 năm liền trước năm đăng ký niêm yết phải có lãi)
4. Tổng công ty là Doanh nghiệp nhà nước chuyển đổi thành Công ty cổ phần theo quy định của Thủ tướng Chính phủ nên không áp dụng điều kiện tối thiểu 15% số cổ phiếu có quyền biểu quyết của Tổng công ty do ít nhất có 100 cổ đông không phải cổ đông lớn nắm giữ.
5. Cổ đông là cá nhân, tổ chức có đại diện sở hữu là Chủ tịch HĐQT, thành viên HĐQT, Trưởng BKS và thành viên BKS, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, của Tổng công ty; cổ đông lớn là người có liên quan của các đối tượng trên phải cam kết tiếp tục nắm giữ 100% số cổ phiếu do mình sở hữu trong thời gian 06 tháng kể từ ngày giao dịch đầu tiên của cổ phiếu trên Sở giao dịch chứng khoán và 50% số cổ phiếu này trong thời gian 06 tháng tiếp theo, không tính số cổ phiếu thuộc sở hữu nhà nước do các cá nhân trên đại diện nắm giữ;



6. Tổng công ty, người đại diện theo pháp luật của tổng công ty không bị xử lý vi phạm trong thời hạn 02 năm tính đến thời điểm đăng ký niêm yết do thực hiện hành vi bị nghiêm cấm trong hoạt động về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

7. Có công ty chứng khoán tư vấn hồ sơ đăng ký niêm yết.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty xem xét thông qua việc thực hiện các thủ tục niêm yết cổ phiếu của Tổng công ty tại HNX, ủy quyền cho HĐQT Tổng công ty phê duyệt hồ sơ niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trân trọng./.

Nơi nhận: *huy*

- Đại hội đồng cổ đông;
- Lưu VP, HĐQT.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Số:



Hà Nội, ngày tháng 4 năm 2022

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
TỔNG CÔNG TY KHOÁNG SẢN TKV - CTCP

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG TỔNG CÔNG TY KHOÁNG SẢN TKV-CTCP

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Khoáng sản TKV - CTCP;

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Quy chế Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Tổng công ty Khoáng sản TKV - CTCP đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 14/4/2021;

Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Tổng công ty Khoáng sản TKV - CTCP vào ngày 06/4/2022,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua kết quả SXKD, ĐTXD năm 2021, mục tiêu nhiệm vụ kế hoạch năm 2022 với các nội dung sau:

1. Thông qua kết quả SXKD, ĐTXD năm 2021

- Tổng doanh thu:

+ Công ty mẹ: 7.920,588 tỷ đồng; Trong đó doanh thu các sản phẩm khoáng sản Công ty mẹ: 3.754 tỷ đồng, đạt 75,32% KH và bằng 124,07% so với cùng kỳ năm trước. Nguyên nhân doanh thu Công ty mẹ không đạt kế hoạch là do Nhà máy Luyện đồng 2 đi vào hoạt động chậm so với tiến độ kế hoạch nên sản lượng đồng tấm giảm nhiều.

+ Hợp nhất toàn Tổng công ty: 8.010 tỷ đồng, bằng 93,12 % KH năm và bằng 128,7% so với cùng kỳ năm 2020. Trong đó: Doanh thu khoáng sản: 7.829 tỷ đồng, doanh thu khác: 181 tỷ đồng.

- Lợi nhuận trước thuế:

+ Công ty mẹ: 686,966 tỷ đồng/173 tỷ đồng KH (đạt 397,1% KH)

+ Hợp nhất toàn TCT: 1.144 tỷ đồng/218 tỷ đồng KH (đạt 524,7 % KH)

- Tổng số lao động:

+ Công ty mẹ: 2.220 người

+ Toàn Tổng công ty: 4.618 người.

- Thu nhập bình quân:

+ Công ty mẹ: 15,578 tr.đ/người/tháng.

+ Toàn Tổng công ty: 13,603 triệu đồng/người/tháng.

- **Nộp ngân sách: 1.235 tỷ đồng**, tăng 201 tỷ đồng so với năm 2020 (trong đó: Công ty mẹ - Tổng công ty: 841,957 tỷ đồng, chiếm 68,17% trên tổng số nộp ngân sách toàn Tcty).

- Tổng giá trị thực hiện ĐTXD năm 2021 công ty mẹ Tổng công ty: đạt 1.217.157 triệu đồng, bằng 102,5% KH năm 2021.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ tán thành đạt 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại ĐHĐCĐ.

2. Thông qua kế hoạch SXKD năm 2022

2.1. Sản lượng sản xuất chủ yếu:

2.1.1. Công ty mẹ- Tổng công ty

Đồng tấm: 30.000 tấn; Tinh quặng đồng 25% Cu: 68.582 tấn; Vàng 99,95%Au: 1.005 kg; Bạc 99,95%Ag: 1.170 kg; Axít sunfuric: 111.200 tấn; Tinh quặng sắt 60%Fe: 123.585 tấn. Mỏ đồng Sin Quyền bóc đất đá > 14 triệu m³ và khai thác 2,1 triệu tấn quặng nguyên khai; Mỏ đồng Vi kẽm: khai thác 116.000 tấn quặng nguyên khai.

2.1.2. Các Công ty con

Kẽm thời 99,95%Zn: 12.300 tấn; Thiếc thời 99,75%Sn: 125 tấn; Phôi thép: 220.000 tấn; Tinh quặng sắt 60%Fe: 78.780 tấn (mỏ Kíp Tước); Axit sunfuric: 18.000 tấn (KLM Thái Nguyên).

2.1.2. Tổng doanh thu:

- Doanh thu hợp nhất toàn Tổng công ty: 11.712 tỷ đồng. Trong đó: Sản xuất khoáng sản: 11.626 tỷ đồng; Sản xuất kinh doanh khác: 86 tỷ đồng.

- Doanh thu Công ty mẹ: 7.191 tỷ đồng, trong đó: Doanh thu khoáng sản: 7.121 tỷ đồng, doanh thu khác: 70 tỷ đồng.

2.1.3. Lợi nhuận:

- Lợi nhuận hợp nhất trước thuế toàn Tcty: 847 tỷ đồng, trong đó: Lợi nhuận từ khoáng sản: 801 tỷ đồng; Lợi nhuận từ kinh doanh khác: 46 tỷ đồng.

- Lợi nhuận Công ty mẹ: 595 tỷ đồng, trong đó: Từ khoáng sản: 554 tỷ đồng; Kinh doanh khác: 41 tỷ đồng.

2.1.4. Lao động, Tiền lương và các chế độ chính sách đối với người lao động

- Lao động sử dụng BQ: 5.141 người, trong đó Cty mẹ - Tcty: 2.658 người.

- Tiền lương bình quân chung toàn Tổng công ty điều hành đảm bảo đạt 13,059 triệu đồng/người/tháng. Trong đó: Công ty mẹ - Tcty: 15,237 triệu đồng/người/tháng.

2.1.5. Nộp ngân sách: 948,618 tỷ đồng.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ tán thành đạt 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại ĐHĐCĐ.

Điều 2. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 và phương hướng năm 2022.

Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng công ty Khoáng sản TKV-CTCP.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ tán thành đạt 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại ĐHĐCĐ.

Điều 3. Thông qua BCTC hợp nhất; BCTC Công ty Mẹ - Tổng công ty và phương án phân phối lợi nhuận Công ty mẹ - Tổng công ty Khoáng sản TKV-CTCP; Thông qua kết quả thực hiện chi trả tiền lương 2021 và kế hoạch chi trả thù lao 2022

(Bảng phân phối lợi nhuận kèm theo)

3. Kết quả thực hiện chi trả tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS và người quản lý Tổng công ty năm 2021 và kế hoạch 2022

I. Thực hiện 2021

1. Tiền lương của Người quản lý Tổng công ty chuyên trách.

Đơn vị tính:

đồng

TT	Chức danh	Số người	KH điều chỉnh năm 2021	TH năm 2021
1	Tổng giám đốc	01	540.000.000	720.000.000
2	Phó Tổng giám đốc	05	2.430.000.000	3.240.000.000
3	Kế toán trưởng	01	450.000.000	600.000.000
	Tổng cộng	07	3.906.000.000	4.560.000.000

2. Tiền lương của TV HĐQT, Trưởng ban KS chuyên trách

Đơn vị tính: đồng

TT	Chức danh	Số người	KH điều chỉnh năm 2021	TH năm 2021
----	-----------	----------	---------------------------	----------------

TT	Chức danh	Số người	KH điều chỉnh năm 2021	TH năm 2021
1	TV HĐQT	01	486.000.000	648.000.000
2	TB kiểm soát	01	504.000.000	672.000.000
	Tổng cộng	02	990.000.000	1.320.000.000

Hình thức chi: VIMICO chi trả trực tiếp.

3. Thù lao của TV HĐQT, Thành viên Ban KS không chuyên trách chi trả bằng 20% mức tiền lương thực hiện. (Mức lương của Chủ tịch HĐQT lấy bằng mức tiền lương thực hiện của TGD)

Đơn vị tính: đồng

TT	Chức danh	Số người	KH năm 2021	TH năm 2021
1	CT HĐQT	01	74.400.000	108.000.000
2	TV HĐQT	03	194.400.000	291.600.000
3	TV kiểm soát	02	120.000.000	180.000.000
	Cộng	06	388.800.000	579.600.000

Hình thức chi:

- Chuyển về TKV đối với thù lao của người được TKV cử làm đại diện nhưng hưởng lương của TKV.
- VIMICO trực tiếp trả thù lao đối với người được TKV cử làm đại diện nhưng hưởng lương trực tiếp của VIMICO.

II. Kế hoạch 2022

1. Tiền lương của Người quản lý Tổng công ty chuyên trách.

Đơn vị tính: đồng

TT	Chức danh	Số người	Tiền lương tháng	Tiền lương năm
1	Tổng giám đốc	01	45.500.000	540.000.000
2	Phó Tổng giám đốc	05	40.500.000	2.430.000.000
3	Kế toán trưởng	01	37.500.000	450.000.000
	Tổng cộng	07		3.420.000.000

2. Tiền lương của TV HĐQT, Trưởng ban KS chuyên trách.

Đơn vị tính: đồng

TT	Chức danh	Số người	Tiền lương tháng	Tiền lương năm
1	TV HĐQT	01	40.500.000	486.000.000
2	TB Kiểm soát	01	42.000.000	504.000.000
	Cộng	02		990.000.000

3. Thù lao của Chủ tịch HĐQT, TV HĐQT, Thành viên BKS không chuyên trách, tạm tính bằng 20% mức lương cơ bản.

Đơn vị tính: đồng

TT	Chức danh	Tiền lương tháng	Số người	Tỷ lệ	Thù lao tháng	Thù lao năm
1	Chủ tịch HĐQT	31.000.000	01	20%	6.200.000	74.400.000
2	Thành viên HĐQT	27.000.000	03	20%	5.400.000	194.400.000
3	Thành viên BKS	25.000.000	02	20%	5.000.000	120.000.000
	Cộng		06			388.800.000

Quỹ thù lao thực hiện được xác định trên cơ sở số TV HĐQT, BKS không chuyên trách thực tế tại các thời điểm trong năm, thời gian làm việc và mức thù lao (tính theo tháng) do Tổng công ty xác định **tối đa bằng 20% mức tiền lương thực hiện** của TV chuyên trách.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ tán thành đạt 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại ĐHĐCĐ.

Điều 4. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022

Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ tán thành đạt 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại ĐHĐCĐ.

Điều 5. Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022

Thông qua và ủy quyền cho Tổng Giám đốc Tổng công ty ký kết hợp đồng kiểm toán báo cáo tài chính (BCTC) năm 2022 với Công ty TNHH kiểm toán CPA Viet Nam, với một số nội dung chính như sau:

- Phí Kiểm toán: 479.000.000 đồng (đã bao gồm 10% thuế GTGT);
- Kiểm toán BCTC và phát hành báo cáo kiểm toán Công ty mẹ và các đơn vị trực thuộc cho năm tài chính 2022 (từ 01/01/2022 đến 31/12/2022), bao gồm cả báo cáo soát xét bán niên độ (01/01/2022 đến 30/06/2022);
- Kiểm toán BCTC và phát hành báo cáo kiểm toán hợp nhất Tổng công ty cho năm tài chính năm 2022, bao gồm cả báo cáo soát xét bán niên độ (01/01/2022 đến 30/06/2022).

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ tán thành đạt 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại ĐHĐCĐ.

Điều 6. Về thông qua việc thay đổi ngành nghề kinh doanh của Tổng công ty.

Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua việc Về thông qua việc thay đổi ngành nghề kinh doanh của Tổng công ty.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ tán thành đạt 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại ĐHĐCĐ.

Điều 7. Thông qua Điều lệ Tổng công ty sửa đổi, bổ sung lần thứ năm

Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua Điều lệ Tổng công ty sửa đổi, bổ sung lần thứ năm như nội dung

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ tán thành đạt 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại ĐHĐCĐ.

Điều 8. Thông qua hợp đồng phối hợp kinh doanh với TKV.

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Tổng công ty việc điều chỉnh/gia hạn các hợp đồng trên trong quá trình triển khai thực hiện theo nguyên tắc: phù hợp với diễn biến của thị trường, tình hình dịch Covid-19 và đảm bảo đạt được mục tiêu kế hoạch đề ra, duy trì sản xuất ổn định, bảo toàn và phát triển vốn.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ tán thành đạt 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại ĐHĐCĐ.

Điều 9. Thông qua chủ trương tiếp tục niêm yết cổ phiếu của Tổng công ty tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội trong năm 2022

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thống nhất thực hiện các thủ tục niêm yết cổ phiếu của Tổng công ty tại HNX, ủy quyền cho HĐQT Tổng công ty phê duyệt hồ sơ niêm yết theo quy định của pháp luật

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với tỷ lệ tán thành đạt 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại ĐHĐCĐ.

Điều 10. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Tổng công ty Khoáng sản TKV - CTCP biểu quyết thông qua với tỉ lệ 100% tổng số cổ phần biểu quyết của các cổ đông có mặt tại ĐHĐCĐ.

2. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

3. Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và toàn thể Cổ đông của Tổng công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này. ĐHĐCĐ giao HĐQT và Ban điều hành tổ chức triển khai thực hiện theo thẩm quyền, chức năng hoạt động của mình phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Khoáng sản TKV - CTCP./.

Nơi nhận:

- TKV; UBCK Nhà nước (b/c);
- HĐQT; BKS (E-copy);
- ĐU; CĐ; ĐTN (E-Copy);
- Các đơn vị, phòng ban (E-copy);
- Các cổ đông của Tổng công ty;
- Website Tổng công ty;
- Lưu: VT; HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

Nguyễn Văn Hải



Hà Nội, ngày tháng 4 năm 2022

BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
TỔNG CÔNG TY KHOÁNG SẢN TKV - CTCP

Hôm nay, vào hồi 08 giờ 00 phút ngày tháng 4 năm 2022, tại số 193 Nguyễn Huy Tưởng, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Tổng công ty Khoáng sản TKV - CTCP đã tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

A. TÊN, ĐỊA CHỈ TRỤ SỞ CHÍNH, MÃ SỐ DOANH NGHIỆP

Tên doanh nghiệp: Tổng công ty Khoáng sản TKV-CTCP

Địa chỉ trụ sở chính: số 193 Nguyễn Huy Tưởng, P.Thanh Xuân Trung, Q.Thanh Xuân, Hà Nội

Mã số doanh nghiệp: 0100103087 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội cấp lần đầu ngày 01/7/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày 11/4/2018

B. THÀNH PHẦN THAM DỰ ĐẠI HỘI

Đại diện cổ đông đủ điều kiện được mời tham dự đại hội có cổ đông và người đại diện được ủy quyền, đại diện cho 200.000.000 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng Công ty Khoáng sản TKV - CTCP.

Thành phần tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 Tổng công ty Khoáng sản TKV- CTCP gồm có:

- Tập đoàn CN Than - Khoáng sản Việt Nam

Đại diện ủy quyền: ông Nguyễn Văn Hải

- Các cổ đông và các đại biểu đại diện cho 1149 cổ đông của Tổng công ty (có Danh sách kèm theo).

- Các đại biểu khác, gồm:

+ Ông Trịnh Văn Tuệ - Bí thư Đảng ủy - Tổng giám đốc Tổng công ty

+ Ông Lương Văn Lĩnh - Trưởng Ban kiểm soát Tổng công ty

+ Ông Bùi Văn Chu - Chủ tịch Công đoàn Tổng công ty

+ Các thành viên HĐQT, các thành viên Ban kiểm soát Tổng công ty, các Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, Phó Chủ tịch Công đoàn, Trưởng các Phòng, Ban chức năng Tổng công ty và Giám đốc các đơn vị trực thuộc Tổng công ty.

C. NỘI DUNG VÀ CHƯƠNG TRÌNH ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

Đại hội ĐCĐ thường niên năm 2022 thảo luận, thông qua và phê duyệt những nội dung sau:

- Thông qua Báo cáo đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng năm 2021, phương hướng nhiệm vụ năm 2022 của Tổng công ty Khoáng sản TKV - CTCP.

- Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021, phương hướng nhiệm vụ năm 2022.
- Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021, phương hướng nhiệm vụ năm 2022.
- Thông qua BCTC và phương án phân phối lợi nhuận Công ty mẹ 2021.
- Thông qua việc thực hiện chi trả tiền lương, thù lao Người quản lý năm 2021 và kế hoạch năm 2022.
- Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022.
- Thông qua thay đổi, bổ sung ngành, nghề sản xuất kinh doanh.
- Thông qua Điều lệ Tổng công ty sửa đổi bổ sung lần thứ năm.
- Thông qua chủ trương niêm yết cổ phiếu của Tổng công ty tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội
- Thông qua hợp đồng phối hợp kinh doanh và cơ chế mua bán sản phẩm năm 2022 với TKV.
- Các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

D. DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI

I. Chào cờ tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu:

Ông Hoàng Văn Hà - Chánh Văn phòng Tổng công ty điều hành chào cờ, tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu.

II. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông

Bà Nguyễn Thị Thanh Loan - Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông trình bày kết quả kiểm tra tư cách cổ đông và tuyên bố ĐHĐCĐ đủ điều kiện tiến hành (Có Biên bản đính kèm). Nội dung cơ bản của kết quả kiểm tra tư cách cổ đông như sau:

* Tính đến 17h00 ngày 08/03/2022 theo xác nhận của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam:

- Tổng số cổ đông của Tổng công ty Khoáng sản TKV - CTCP: 1149 cổ đông trong đó có 03 tổ chức và 1.146 cá nhân trong nước và 03 cá nhân nước ngoài.

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng Công ty Khoáng sản TKV - CTCP: 200.000.000 cổ phần

- Tổng số cổ đông được mời tham dự Đại hội: 1149 cổ đông sở hữu 200.000.000 cổ phần (trương ứng với 100% số cổ phần có quyền biểu quyết)

* Tính đến 08h00 ngày /04/2021 thời gian bắt đầu diễn ra cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2021: Số đại biểu là cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền hợp lệ tham dự ĐHĐCĐ là người, sở hữu và đại diện cho cổ phần, chiếm % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng Công ty Khoáng sản TKV - CTCP.

- Căn cứ quy định của Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và các văn bản hướng dẫn thi hành, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Tổng công ty Khoáng sản TKV - CTCP là hợp pháp, hợp lệ và đủ điều kiện tiến hành.

III. Giới thiệu Chủ tọa

Ông Hoàng Văn Hà - Chánh Văn phòng Tổng công ty thay mặt Ban Tổ chức giới thiệu ông Nguyễn Văn Hải - Chủ tịch HĐQT Tổng công ty Khoáng sản TKV - CTCP làm Chủ tọa ĐHĐCĐ. Ông Nguyễn Văn Hải - Chủ tọa giới thiệu và mời Ông Trịnh Văn Tuệ - Tổng Giám đốc cùng Chủ tọa điều hành Đại hội.

IV. Giới thiệu và biểu quyết thông qua Ban Thư ký ĐHĐCĐ

1. Giới thiệu Ban Thư ký

Để giúp việc ghi chép diễn biến ĐHĐCĐ, Chủ tọa đã giới thiệu Ban Thư ký gồm các thành viên sau:

- Bà Nguyễn Thị Phương Thảo - Thư ký Tổng công ty - Trưởng ban
- Ông Cao Anh Hào - Trưởng phòng MĐC Tổng công ty - Thành viên

2. Biểu quyết thông qua Ban Thư ký

Ông Nguyễn Văn Hải - Chủ tọa ĐHĐCĐ chủ trì biểu quyết thông qua Ban Thư ký:

* Hình thức biểu quyết: Thẻ biểu quyết

* Tỷ lệ biểu quyết:

- Tổng số phiếu có quyền biểu quyết: phiếu/ phiếu đạt tỷ lệ 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu hợp lệ: phiếu/ phiếu đạt tỷ lệ 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu không hợp lệ: phiếu/ phiếu đạt tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Số phiếu tán thành: phiếu/ phiếu.

- Số phiếu không tán thành: phiếu/ phiếu đạt tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Số phiếu không có ý kiến: phiếu/ phiếu đạt tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp”.

Kết quả: 100% số phiếu có quyền biểu quyết thông qua thành phần Ban Thư ký Đại hội.

V. Giới thiệu và biểu quyết thông qua Ban kiểm tra kết quả biểu quyết

1. Giới thiệu danh sách Ban kiểm tra kết quả biểu quyết

Để thực hiện công tác kiểm đếm tỷ lệ biểu quyết của ĐHĐCĐ, Chủ tọa giới thiệu thành phần Ban kiểm tra kết quả biểu quyết để ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua là 05 người, trong đó 01 Trưởng ban và 04 thành viên như sau:

1. Ông Trần Minh Tuấn - Trưởng phòng QTK Tổng công ty: Trưởng Ban
2. Ông Đỗ Quang Tài - Trưởng Ban CSPL Công đoàn TCTy: Thành viên
3. Bà Vũ Thanh Hằng - Phó Ban TCHC Công đoàn TCTy: Thành viên
4. Bà Nguyễn Ngọc Điệp - Chuyên viên Phòng QTK TCT: Thành viên
5. Bà Nguyễn Thị Vân Anh - Chuyên viên Phòng TCKT TCT: Thành viên

2. Biểu quyết thông qua số lượng và danh sách Ban kiểm tra kết quả biểu quyết

Ông Nguyễn Văn Hải - Chủ tọa ĐHĐCĐ chủ trì biểu quyết thông qua số lượng và danh sách Ban kiểm tra kết quả biểu quyết.

* Hình thức biểu quyết: Thẻ biểu quyết

* Tỷ lệ biểu quyết:

- Tổng số phiếu có quyền biểu quyết: phiếu/ phiếu đạt tỷ lệ 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu hợp lệ: phiếu/ phiếu đạt tỷ lệ 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu không hợp lệ: phiếu/ phiếu đạt tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Số phiếu tán thành: phiếu/ phiếu.

- Số phiếu không tán thành: phiếu/ phiếu đạt tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Số phiếu không có ý kiến: phiếu/ phiếu đạt tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp”.

Kết quả: 100% số phiếu có quyền biểu quyết

VI. Chương trình ĐHĐCĐ và Quy chế tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2022.

1. Chương trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2022

Bà Nguyễn Thị Thanh Loan - Trưởng phòng TCLĐ Tổng công ty trình bày Chương trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 (có nội dung chi tiết chương trình kèm theo).

Ông Nguyễn Văn Hải - Chủ tọa ĐHĐCĐ chủ trì thông qua Chương trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2022.

* Hình thức biểu quyết: Thẻ biểu quyết

* Tỷ lệ biểu quyết:

- Tổng số phiếu có quyền biểu quyết: phiếu/ phiếu đạt tỷ lệ 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu hợp lệ: phiếu/ phiếu đạt tỷ lệ 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu không hợp lệ: phiếu/ phiếu đạt tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Số phiếu tán thành: phiếu/ phiếu.

- Số phiếu không tán thành: phiếu/ phiếu đạt tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Số phiếu không có ý kiến: phiếu/ phiếu đạt tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp”.

Kết quả: 100% số phiếu có quyền biểu quyết nhất trí việc “Thông qua Chương trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2022”

2. Quy chế tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2022

Bà Nguyễn Thị Thanh Loan - Trưởng phòng TCLĐ Tổng công ty trình bày Dự thảo Quy chế tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 (có nội dung chi tiết Quy chế kèm theo).

Ông Nguyễn Văn Hải - Chủ tọa ĐHĐCĐ chủ trì thông qua Quy chế tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2022.

* Hình thức biểu quyết: Thẻ biểu quyết

* Tỷ lệ biểu quyết:

- Tổng số phiếu có quyền biểu quyết: phiếu/ phiếu đạt tỷ lệ 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu hợp lệ: phiếu/ phiếu đạt tỷ lệ 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu không hợp lệ: phiếu/ phiếu đạt tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.
- Số phiếu tán thành: phiếu/ phiếu.
- Số phiếu không tán thành: phiếu/ phiếu đạt tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.
- Số phiếu không có ý kiến: phiếu/ phiếu đạt tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp”.

Kết quả: 100% số phiếu có quyền biểu quyết nhất trí việc “Thông qua Quy chế tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2022”

VII- Báo cáo đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng năm 2021 và kế hoạch SXKD, ĐTXD, tuyển dụng năm 2022 của Tổng công ty Khoáng sản TKV - CTCP.

Ông Trịnh Văn Tuệ - Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc Tổng công ty trình bày Báo cáo về đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng năm 2021 và kế hoạch SXKD, ĐTXD năm 2022 của Tổng công ty Khoáng sản TKV – CTCP (có báo cáo kèm theo)

Về tổ chức thực hiện: Đề nghị ĐHĐCĐ giao cho HĐQT chỉ đạo và tăng cường công tác kiểm tra, giám sát mọi mặt hoạt động, đồng thời ủy quyền cho HĐQT chủ động điều chỉnh kế hoạch phù hợp với tình hình thực tế, biến động thị trường,...

3. Biểu quyết thông qua kết quả SXKD năm 2021

Ông Nguyễn Văn Hải - Chủ tọa ĐHĐCĐ đề nghị ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng sau khi điều chỉnh năm 2021 của Tổng công ty .

* Hình thức biểu quyết: Thẻ biểu quyết

* Tỷ lệ biểu quyết:

- Tổng số phiếu có quyền biểu quyết: phiếu/ phiếu đạt tỷ lệ 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu hợp lệ: phiếu/ phiếu đạt tỷ lệ 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu không hợp lệ: phiếu/ phiếu đạt tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.
- Số phiếu tán thành: phiếu/ phiếu.
- Số phiếu không tán thành: phiếu/ phiếu đạt tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.
- Số phiếu không có ý kiến: phiếu/ phiếu đạt tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp”.

Kết quả: 100% số phiếu có quyền biểu quyết nhất trí việc “Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh 2021”

4. Biểu quyết thông qua kế hoạch SXKD năm 2022

Ông Nguyễn Văn Hải - Chủ tọa ĐHĐCĐ đề nghị ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 của Tổng công ty sau khi bổ sung ý kiến của cổ đông.

- * Hình thức biểu quyết: Thẻ biểu quyết
- * Tỷ lệ biểu quyết:
 - Tổng số phiếu có quyền biểu quyết: phiếu/ phiếu đạt tỷ lệ 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.
 - Tổng số phiếu hợp lệ: phiếu/ phiếu đạt tỷ lệ 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.
 - Tổng số phiếu không hợp lệ: phiếu/ phiếu đạt tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.
 - Số phiếu tán thành: phiếu/ phiếu.
 - Số phiếu không tán thành: phiếu/ phiếu đạt tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.
 - Số phiếu không có ý kiến: phiếu/ phiếu đạt tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp”.

Kết quả: 100% số phiếu có quyền biểu quyết nhất trí việc “Thông qua kế hoạch SXKD năm 2022”

VIII. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 và phương hướng năm 2022.

Ông Nguyễn Văn Hải thay mặt HĐQT Tổng công ty trình bày Báo về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng công ty Khoáng sản TKV - CTCP.

Ông Nguyễn Văn Hải - Chủ tọa ĐHĐCĐ chủ trì thông qua báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng công ty Khoáng sản TKV-CTCP.

- * Hình thức biểu quyết: Thẻ biểu quyết
- * Tỷ lệ biểu quyết:
 - Tổng số phiếu có quyền biểu quyết: phiếu/ phiếu đạt tỷ lệ 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.
 - Tổng số phiếu hợp lệ: phiếu/ phiếu đạt tỷ lệ 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.
 - Tổng số phiếu không hợp lệ: phiếu/ phiếu đạt tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.
 - Số phiếu tán thành: phiếu/ phiếu.
 - Số phiếu không tán thành: phiếu/ phiếu đạt tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.
 - Số phiếu không có ý kiến: phiếu/ phiếu đạt tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp”.

Kết quả: 100% số phiếu có quyền biểu quyết nhất trí việc “Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 và phương hướng năm 2022”

IX. BCTC hợp nhất; BCTC Công ty Mẹ - Tổng công ty và phương án phân phối lợi nhuận Công ty mẹ - Tổng công ty Khoáng sản TKV-CTCP; kết quả thực hiện chi trả tiền lương 2021 và kế hoạch chi trả thù lao 2022

Ông Nguyễn Văn Viên - Kế toán trưởng Tổng công ty trình bày Tờ trình về việc thông qua BCTC hợp nhất và BCTC Công ty mẹ - Tổng công ty đã được kiểm

toán 2021 và phương án phân phối lợi nhuận Công ty mẹ - Tổng công ty Khoáng sản TKV-CTCP; về việc thông qua kết quả thực hiện chi trả tiền lương 2021 và kế hoạch chi trả thù lao 2022.

Ông Nguyễn Văn Hải - Chủ tọa ĐHĐCĐ chủ trì thông qua:

1. Báo cáo tài chính hợp nhất; BCTC Công ty mẹ - Tổng công ty đã được kiểm toán năm 2021

(BCTC đã được kiểm toán kèm theo)

ĐHĐCĐ nhất trí thông qua BCTC hợp nhất và BCTC Công ty mẹ năm 2021.

* Hình thức biểu quyết: Thẻ biểu quyết

* Tỷ lệ biểu quyết:

- Tổng số phiếu có quyền biểu quyết: phiếu/ phiếu đạt tỷ lệ 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu hợp lệ: phiếu/ phiếu đạt tỷ lệ 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu không hợp lệ: phiếu/ phiếu đạt tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Số phiếu tán thành: phiếu/ phiếu.

- Số phiếu không tán thành: phiếu/ phiếu đạt tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Số phiếu không có ý kiến: phiếu/ phiếu đạt tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp”.

Kết quả: 100% số phiếu có quyền biểu quyết nhất trí việc “Thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất và BCTC Công ty mẹ năm 2021”

2. Phương án phân phối lợi nhuận Công ty mẹ năm 2021

ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 đã thông qua kế hoạch SXKD năm 2021, trong đó tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2021 là 6,5% (Nghị quyết số 856/NQ-VIMICO ngày 14/4/2021).

Căn cứ kết quả SXKD năm 2021, HĐQT trình ĐHĐCĐ phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 Cty mẹ TCT như sau:

- Tổng lợi nhuận kế toán sau thuế năm 2021: 561.327 trđ

- Tổng lợi nhuận sau thuế được phân phối: 632.329 trđ (trong đó bao gồm 71.003 trđ là LNST chưa phân phối của các năm trước)

- Tổng lợi nhuận sau thuế thực hiện phân phối: 543.641 tr.đ

+ Chi trả cổ tức (15% VDL): 300.000 tr.đ

+ Trích quỹ ĐTPT (30% tổng LNST chưa phân phối): 189.699 tr.đ

+ Trích quỹ KTPL 53.501 tr.đ

+ Trích quỹ thưởng người quản lý DN : 441 tr.đ

- Lợi nhuận sau thuế còn lại chưa phân phối: 88.688 tr.đ

(Bảng phân phối lợi nhuận kèm theo)

* Hình thức biểu quyết: Thẻ biểu quyết

* Tỷ lệ biểu quyết:

- Tổng số phiếu có quyền biểu quyết: phiếu/ phiếu đạt tỷ lệ 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu hợp lệ: phiếu/ phiếu đạt tỷ lệ 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu không hợp lệ: phiếu/ phiếu đạt tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Số phiếu tán thành: phiếu/ phiếu.

- Số phiếu không tán thành: phiếu/ phiếu đạt tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Số phiếu không có ý kiến: phiếu/ phiếu đạt tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp”.

Kết quả: 100% số phiếu có quyền biểu quyết nhất trí việc “Thông qua phương án phân phối lợi nhuận Công ty mẹ năm 2021”

3. Kết quả thực hiện chi trả tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS và người quản lý Tổng công ty năm 2021 và kế hoạch 2022

Sau khi tiếp thu ý kiến của cổ đông TKV tại văn bản số: 1444/TKV-KS ngày 07/4/2021; kết quả thực hiện chi trả tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS và người quản lý Tổng công ty năm 2020 và kế hoạch 2021 có các nội dung chính như sau:

Như vậy, ĐHĐCĐ thống nhất kết quả thực hiện chi trả tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS và người quản lý Tổng công ty năm 2020 và kế hoạch 2021

I. Thực hiện 2021

1. Tiền lương của Người quản lý Tổng công ty chuyên trách.

Đơn vị tính: đồng

TT	Chức danh	Số người	KH điều chỉnh năm 2021	TH năm 2021
1	Tổng giám đốc	01	540.000.000	720.000.000
2	Phó Tổng giám đốc	05	2.430.000.000	3.240.000.000
3	Kế toán trưởng	01	450.000.000	600.000.000
	Tổng cộng	07	3.906.000.000	4.560.000.000

2. Tiền lương của TV HĐQT, Trưởng ban KS chuyên trách

Đơn vị tính: đồng

TT	Chức danh	Số người	KH điều chỉnh năm 2021	TH năm 2021
1	TV HĐQT	01	486.000.000	648.000.000
2	TB kiểm soát	01	504.000.000	672.000.000
	Tổng cộng	02	990.000.000	1.320.000.000

Hình thức chi: VIMICO chi trả trực tiếp.

3. Thù lao của TV HĐQT, Thành viên Ban KS không chuyên trách chi trả bằng 20% mức tiền lương thực hiện. (Mức lương của Chủ tịch HĐQT lấy bằng mức tiền lương thực hiện của TGD)

Đơn vị tính: đồng

TT	Chức danh	Số người	KH năm 2021	TH năm 2021
1	CT HĐQT	01	74.400.000	108.000.000
2	TV HĐQT	03	194.400.000	291.600.000
3	TV kiểm soát	02	120.000.000	180.000.000
	Cộng	06	388.800.000	579.600.000

Hình thức chi:

- Chuyển về TKV đối với thù lao của người được TKV cử làm đại diện nhưng hưởng lương của TKV.

- VIMICO trực tiếp trả thù lao đối với người được TKV cử làm đại diện nhưng hưởng lương trực tiếp của VIMICO.

II. Kế hoạch 2022

1. Tiền lương của TV HĐQT, Trưởng ban KS chuyên trách.

Đơn vị tính: đồng

TT	Chức danh	Số người	Tiền lương tháng	Tiền lương năm
1	TV HĐQT	01	40.500.000	486.000.000
2	TB Kiểm soát	01	42.000.000	504.000.000
	Cộng	02		990.000.000

2. Thù lao của Chủ tịch HĐQT, TV HĐQT, Thành viên BKS không chuyên trách, tạm tính bằng 20% mức lương cơ bản.

Đơn vị tính: đồng

TT	Chức danh	Tiền lương tháng	Số người	Tỷ lệ	Thù lao tháng	Thù lao năm
1	Chủ tịch HĐQT	31.000.000	01	20%	6.200.000	74.400.000
2	Thành viên HĐQT	27.000.000	03	20%	5.400.000	194.400.000

3	Thành viên BKS	25.000.000	02	20%	5.000.000	120.000.000
	Cộng		06			388.800.000

Quỹ thù lao thực hiện được xác định trên cơ sở số TV HĐQT, BKS không chuyên trách thực tế tại các thời điểm trong năm, thời gian làm việc và mức thù lao (tính theo tháng) do Tổng công ty xác định **tối đa bằng 20% mức tiền lương thực hiện** của TV chuyên trách.

* Hình thức biểu quyết: Thẻ biểu quyết

* Tỷ lệ biểu quyết:

- Tổng số phiếu có quyền biểu quyết: phiếu/ phiếu đạt tỷ lệ 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu hợp lệ: phiếu/ phiếu đạt tỷ lệ 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu không hợp lệ: phiếu/ phiếu đạt tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Số phiếu tán thành: phiếu/ phiếu.

- Số phiếu không tán thành: phiếu/ phiếu đạt tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Số phiếu không có ý kiến: phiếu/ phiếu đạt tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp”.

Kết quả: 100% số phiếu có quyền biểu quyết nhất trí việc “Thông qua kết quả thực hiện chi trả tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS và người quản lý Tổng công ty năm 2021 và kế hoạch 2022”

X. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022

Ông Lương Văn Lĩnh - Trưởng Ban kiểm soát Tổng công ty trình bày Báo cáo số 601 /BC-VIMICO ngày 22/3/2021 về việc báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022.

Ông Nguyễn Văn Hải - Chủ tọa ĐHĐCĐ chủ trì thông qua báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát Tổng công ty Khoáng sản - TKV.

* Hình thức biểu quyết: Thẻ biểu quyết

* Tỷ lệ biểu quyết:

- Tổng số phiếu có quyền biểu quyết: phiếu/ phiếu đạt tỷ lệ 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu hợp lệ: phiếu/ phiếu đạt tỷ lệ 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu không hợp lệ: phiếu/ phiếu đạt tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Số phiếu tán thành: phiếu/ phiếu.

- Số phiếu không tán thành: phiếu/ phiếu đạt tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Số phiếu không có ý kiến: phiếu/ phiếu đạt tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp”.

Kết quả: 100% số phiếu có quyền biểu quyết nhất trí việc “Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022”

XI. Lựa chọn công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022

Ông Lương Văn Lĩnh - Trưởng Ban kiểm soát Tổng công ty trình bày về việc lựa chọn công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022.

Ông Nguyễn Văn Hải - Chủ tọa ĐHĐCĐ chủ trì thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 như sau:

Căn cứ vào hồ sơ và việc tổ chức thực hiện lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 của Tổng công ty.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua và ủy quyền cho Tổng Giám đốc Tổng công ty ký kết hợp đồng kiểm toán báo cáo tài chính (BCTC) năm 2021 và Công ty TNHH kiểm toán CPA Việt Nam, với một số nội dung sau:

- Phí Kiểm toán: 435.000.000 đồng (đã bao gồm 10% thuế GTGT);

- Kiểm toán BCTC và phát hành báo cáo kiểm toán Công ty mẹ và các đơn vị trực thuộc cho năm tài chính 2021 (từ 01/01/2021 đến 31/12/2021), bao gồm cả báo cáo soát xét bán niên độ (01/01/2021 đến 30/06/2021);

- Kiểm toán BCTC và phát hành báo cáo kiểm toán hợp nhất Tổng công ty cho năm tài chính năm 2021, bao gồm cả báo cáo soát xét bán niên độ (01/01/2021 đến 30/06/2021).

* Hình thức biểu quyết: Thẻ biểu quyết

* Tỷ lệ biểu quyết:

- Tổng số phiếu có quyền biểu quyết: phiếu/ phiếu đạt tỷ lệ 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu hợp lệ: phiếu/ phiếu đạt tỷ lệ 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu không hợp lệ: phiếu/ phiếu đạt tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Số phiếu tán thành: phiếu/ phiếu.

- Số phiếu không tán thành: phiếu/ phiếu đạt tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Số phiếu không có ý kiến: phiếu/ phiếu đạt tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp”.

Kết quả: 100% số phiếu có quyền biểu quyết nhất trí việc “Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022”

XII Về thông qua việc thay đổi ngành nghề kinh doanh của Tổng công ty.

Đại hội đồng cổ đông thông nhất thông qua việc Về thông qua việc thay đổi ngành nghề kinh doanh của Tổng công ty.

* Hình thức biểu quyết: Thẻ biểu quyết

* Tỷ lệ biểu quyết:

- Tổng số phiếu có quyền biểu quyết: phiếu/ phiếu đạt tỷ lệ 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu hợp lệ: phiếu/ phiếu đạt tỷ lệ 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu không hợp lệ: phiếu/ phiếu đạt tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Số phiếu tán thành: phiếu/ phiếu.

- Số phiếu không tán thành: phiếu/ phiếu đạt tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Số phiếu không có ý kiến: phiếu/ phiếu đạt tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp”.

Kết quả: 100% số phiếu có quyền biểu quyết nhất trí việc “thông qua việc thay đổi ngành nghề kinh doanh của Tổng công ty”

XIII. Dự thảo Điều lệ Tổng công ty sửa đổi, bổ sung lần thứ năm

Ông Đặng Đức Hưng - Thành viên HĐQT Tổng công ty trình bày Tờ trình về việc thông qua Điều lệ Tổng công ty sửa đổi, bổ sung lần thứ năm (sau khi đã chỉnh sửa theo ý kiến của cổ đông TKV).

Ông Nguyễn Văn Hải - Chủ tọa ĐHĐCĐ chủ trì biểu quyết thông qua Điều lệ Tổng công ty sửa đổi, bổ sung lần thứ tư

* Hình thức biểu quyết: Thẻ biểu quyết

* Tỷ lệ biểu quyết:

- Tổng số phiếu có quyền biểu quyết: phiếu/ phiếu đạt tỷ lệ 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu hợp lệ: phiếu/ phiếu đạt tỷ lệ 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu không hợp lệ: phiếu/ phiếu đạt tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Số phiếu tán thành: phiếu/ phiếu.

- Số phiếu không tán thành: phiếu/ phiếu đạt tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Số phiếu không có ý kiến: phiếu/ phiếu đạt tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp”.

Kết quả: 100% số phiếu có quyền biểu quyết nhất trí việc “Thông qua Điều lệ Tổng công ty sửa đổi, bổ sung lần thứ năm”

XVIII. Hợp đồng phối hợp kinh doanh với TKV.

Ông Trịnh Văn Tuệ - Thành viên HĐQT, TGD Tổng công ty trình bày Tờ trình về việc thông qua hợp đồng phối hợp kinh doanh, cơ chế mua bán sản phẩm và Hợp đồng mua bán đồng tầm dài hạn với TKV.

Ý kiến của cổ đông

* Hình thức biểu quyết: Thẻ biểu quyết

* Tỷ lệ biểu quyết:

- Tổng số phiếu có quyền biểu quyết: phiếu/ phiếu đạt tỷ lệ 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu hợp lệ: phiếu/ phiếu đạt tỷ lệ 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu không hợp lệ: phiếu/ phiếu đạt tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Số phiếu tán thành: phiếu/ phiếu.

- Số phiếu không tán thành: phiếu/ phiếu đạt tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Số phiếu không có ý kiến: phiếu/ phiếu đạt tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp”.

Kết quả: 100% số phiếu có quyền biểu quyết nhất trí việc “Thông qua hợp đồng phối hợp kinh doanh với TKV”

XX. Báo cáo kết quả biểu quyết

- Ông Nguyễn Văn Hải - Chủ tọa ĐHĐCĐ giới thiệu ông Trần Minh Tuấn

- Trưởng Ban kiểm tra kết quả biểu quyết lên trình bày tổng hợp Biên bản kiểm tra kết quả biểu quyết.

- Ông Trần Minh Tuấn - Trưởng Ban kiểm tra kết quả biểu quyết lên trình bày Biên bản kiểm tra kết quả biểu quyết.

XXI. Thông qua Biên bản, Nghị quyết ĐHĐCĐ

Ông Cao Anh Hào - Ban Thư ký ĐHĐCĐ lên trình bày toàn văn dự thảo Biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022.

1. Thông qua Biên bản ĐHĐCĐ:

Ông Nguyễn Văn Hải - Chủ tọa ĐHĐCĐ chủ trì biểu quyết thông qua Biên bản ĐHĐCĐ thường niên năm 2021.

* Hình thức biểu quyết: Thẻ biểu quyết

* Tỷ lệ biểu quyết:

- Tổng số phiếu có quyền biểu quyết: phiếu/ phiếu đạt tỷ lệ 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu hợp lệ: phiếu/ phiếu đạt tỷ lệ 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Tổng số phiếu không hợp lệ: phiếu/ phiếu đạt tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

- Số phiếu tán thành: phiếu/ phiếu.

- Số phiếu không tán thành: phiếu/ phiếu đạt tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.
- Số phiếu không có ý kiến: phiếu/ phiếu đạt tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp”.

Kết quả: 100% số phiếu có quyền biểu quyết nhất trí việc “Thông qua Biên bản ĐHĐCĐ”

2. Thông qua Nghị quyết ĐHĐCĐ

Ông Nguyễn Văn Hải - Chủ tọa ĐHĐCĐ chủ trì biểu quyết thông qua Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021.

* Hình thức biểu quyết: Thẻ biểu quyết

* Tỷ lệ biểu quyết:

- Tổng số phiếu có quyền biểu quyết: phiếu/ phiếu đạt tỷ lệ 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu hợp lệ: phiếu/ phiếu đạt tỷ lệ 100% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.
- Tổng số phiếu không hợp lệ: phiếu/ phiếu đạt tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.
- Số phiếu tán thành: phiếu/ phiếu.
- Số phiếu không tán thành: phiếu/ phiếu đạt tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.
- Số phiếu không có ý kiến: phiếu/ phiếu đạt tỷ lệ 0% trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp”.

Kết quả: 100% số phiếu có quyền biểu quyết nhất trí việc “Thông qua Nghị quyết ĐHĐCĐ”

XXII. Tổng hợp các vấn đề được thông qua

STT	Nội dung biểu quyết	Tỷ lệ thông qua
1	- Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng năm 2020 và kế hoạch SXKD, ĐTXD, tuyển dụng năm 2021 của Tổng công ty Khoáng sản - TKV.	100%
2	- Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020, phương hướng nhiệm vụ năm 2021.	100%
3	- BCTC hợp nhất; BCTC Công ty Mẹ - Tổng công ty	100%
4	- Phương án phân phối lợi nhuận Công ty mẹ 2020	100%
5	- Thực hiện chi trả tiền lương, thù lao Người quản lý năm 2020 và kế hoạch năm 2021.	100%
6	- Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2020, phương hướng nhiệm vụ năm 2021.	100%
7	- Lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021.	100%
8	- Dự thảo Điều lệ Tổng công ty sửa đổi bổ sung lần thứ năm.	100%

9	- Hợp đồng phối hợp kinh doanh, cơ chế mua bán sản phẩm và Hợp đồng mua bán đồng tầm dài hạn với TKV.	100%
---	---	------

XXIII. Bế mạc ĐHĐCĐ

Ông Nguyễn Văn Hải - Chủ tọa tuyên bố bế mạc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Tổng công ty Khoáng sản TKV - CTCP.

Toàn văn Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Tổng công ty Khoáng sản TKV - CTCP đã được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua với sự chấp thuận của 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông.

Biên bản này được lập vào hồi 12h30' ngày 06/4/2022 ngay sau khi Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 của Tổng công ty Khoáng sản - TKV kết thúc chương trình nghị sự.

Biên bản này được lập thành 04 bản có giá trị pháp lý như nhau. 01 (một) bản gửi Ủy Ban chứng khoán Nhà nước, 03 (ba) bản lưu tại Trụ sở chính của Tổng Công ty Khoáng sản TKV - CTCP.

Đại hội đồng cổ đông bế mạc lúc 12h30' ngày 06/4/2022./.

TM. BAN THƯ KÝ
TRƯỞNG BAN

TM. BAN CHỦ TỌA ĐHĐCĐ
CHỦ TỌA

Nguyễn Thị Phương Thảo

Nguyễn Văn Hải